ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHÂU ĐỨC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1366/QĐ-UBND	*Châu Đức, ngày 18 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Khoản 12, Khoản 14 Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn Xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ CHÂU ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về Chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 về việc điều chỉnh khoản 2, khoản 5 Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc điều chỉnh khoản 9.2 Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt điều chỉnh khoản 4, khoản 5 Điều 1 Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về Chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1058/QĐ-UBND ngày 19/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng xã Châu Đức tại Tờ trình số 333/TTr-BQLDA ngày 17/9/2026 và Báo cáo kết quả thẩm định số 123/BC-PKT ngày 18/9/2026 của Phòng Kinh tế về việc điều chỉnh Khoản 12, Khoản 14, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn Xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Khoản 12, Khoản 14, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026; cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Khoản 12, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND:

Tại khoản 12 Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 có ghi:

"**12. Tổng mức đầu tư xây dựng: 46.000.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Bốn mươi sáu tỷ đồng).*

Trong đó:

- Chi phí đền bù, GPMB : 23.158.862.315 đồng;
- Chi phí xây dựng : 18.221.853.960 đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 457.108.437 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD : 1.599.243.919 đồng;
- Chi phí khác : 323.263.454 đồng;
- Chi phí dự phòng : 2.239.667.915 đồng.

Nay điều chỉnh như sau:

"**12. Tổng mức đầu tư xây dựng: 58.904.137.685 đồng** *(Bằng chữ: Năm mươi tám tỷ, chín trăm lẻ bốn triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, sáu trăm tám mươi lăm đồng).*

Trong đó:

- Chi phí đền bù, GPMB : 36.063.000.000 đồng;
- Chi phí xây dựng : 18.221.853.960 đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 457.108.437 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD : 1.599.243.919 đồng;
- Chi phí khác : 323.263.454 đồng;
- Chi phí dự phòng : 2.239.667.915 đồng."

2. Điều chỉnh Khoản 14, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND:

Tại Khoản 14, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 có ghi:

"14. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Thành phố cho ngân sách xã."

Nay điều chỉnh như sau:

"14. Nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Thành phố: 52.247.000.000 đồng.

- Nguồn vốn ngân sách xã (sử dụng nguồn bổ sung cân đối cho ngân sách xã theo Quyết định số 4221/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn vốn ngân sách địa phương của Thành phố Hồ Chí Minh): 6.657.137.685 đồng."

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức.

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Châu Đức có trách nhiệm hoàn chỉnh các thủ tục XDCB tiếp theo để thực hiện dự án theo nội dung nêu trên, chịu trách nhiệm theo Luật Xây dựng và các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy xã (B/c);
- Thường trực HĐND, UBND xã (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế, Ban QLDA ĐTXD xã;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHÂU ĐỨC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 188/QĐ-UBND	*Châu Đức, ngày 10 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHÂU ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-CTUBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao Kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 259/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Châu Đức về kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 và phân bổ dự toán ngân sách năm 2026; Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 và điều chỉnh phân bổ dự toán ngân sách năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1605/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về Kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc quyết định chủ trương đầu tư công trình: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

Xét Thông báo kết quả thẩm định số 15/TB-PKT ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Phòng Kinh tế;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 31/TTr-PKT ngày 09 tháng 02 năm 2026 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt dự án Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026.

2. Mã số thông tin công trình (Theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng).

3. Địa điểm xây dựng: Xã Châu Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Châu Đức.

5. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Châu Đức.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng:

- Nhà thầu Tư vấn khảo sát địa hình, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Xây dựng Trí Đức.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Dự án nhóm C;

- Loại và cấp công trình: Công trình giao thông, Cấp III;

- Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Theo quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế được áp dụng.

8. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

Việc đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026 nhằm đáp ứng nhu cầu lưu thông, vận chuyển hàng hóa các địa phương trong khu vực, tạo nên tuyến kết nối giữa các khu vực trung tâm xã Châu Đức và kết nối liên xã. Từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông theo quy hoạch được duyệt, chỉnh trang và tạo mỹ quan đô thị, xây dựng cảnh quan khu vực văn minh hiện đại, hình thành và phát triển hạ tầng giao thông, tạo động lực thúc đẩy xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường củng cố an ninh quốc phòng.

9. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Nội dung đầu tư: Đầu tư xây dựng hoàn thiện các hạng mục nền, mặt đường; hệ thống thoát nước; chiếu sáng; hệ thống an toàn giao thông.

9.2. Quy mô đầu tư:

- Cấp đường thiết kế : Đường cấp IV, đồng bằng (TCVN 4054-2005).

- Vận tốc thiết kế : Vtk = 60 km/h.

- Loại mặt đường : Cấp cao A1.

- Tải trọng tính toán : Trục đơn 100kN.

- Loại kết cấu áo đường : Cấp cao A1 (Bê tông nhựa nóng).

- Tải tính toán cống : H30-XB80 cho cống qua đường, H10-X60 cho cống dưới lề đất.

- Quy mô mặt cắt ngang tuyến:

+ Mặt cắt ngang tuyến 1 rộng 17,0m (vỉa hè trái rộng 4,0m + phần xe chạy rộng 9,0m + vỉa hè phải rộng 4,0m); mặt cắt ngang tuyến 2 rộng 20,5m (vỉa hè trái rộng 3,0m-:-5,0m + phần xe chạy rộng 10,5m-:-14m + vỉa hè phải rộng 3,0m-:-5,0m).

+ Tổng chiều dài tuyến: 961,73m (Bao gồm 02 nhánh tuyến, cụ thể: Tuyến 1: 511,29m; Tuyến 2: 450,44m).

9.3. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

a) Bình đồ và hướng tuyến: Bình đồ và hướng tuyến được thiết kế phù hợp với quy hoạch chung xã Châu Đức.

b) Nút giao: Các vị trí nút giao bố trí các nút giao cùng mức đơn giản, đấu nối được thực hiện bằng vuốt nối lề đường với bán kính phù hợp tiêu chuẩn.

c) Trắc dọc tuyến:

- Cao độ trắc dọc tại tim đường, cao độ thiết kế khống chế tại đầu tuyến, cuối tuyến.

- Phù hợp với điều kiện địa hình hiện có của khu vực, kết hợp hài hòa giữa các yếu tố bình đồ - trắc dọc - trắc ngang.

- Trắc dọc bố trí đảm bảo chiều dài đoạn đổi dốc theo quy định, hạn chế khối lượng đào, đắp.

d) Mặt cắt ngang thiết kế:

- Tuyến 1: Bnền = 4,00m + 9,00m + 4,00m = 17,00m, trong đó:

+ Bề rộng mặt đường rộng : 9,0m;

+ Bề rộng vỉa hè rộng : 2x4,00m;

+ Độ dốc ngang mặt đường : imđ = 2,0%;

+ Độ dốc ngang vỉa hè : ivh = 2,0%.

- Tuyến 2: Bnền = 3,0m-:-5,00m + 10,5m-:-14m + 3,0m-:-5,00m = 20,50m, trong đó:

+ Bề rộng mặt đường rộng : 10,5m-:-14m;

+ Bề rộng vỉa hè rộng : 2x(3,0m-:-5,00m);

+ Độ dốc ngang mặt đường : imđ = 2,0%;

+ Độ dốc ngang vỉa hè : ivh = 2,0%.

e) Nền đường:

- Nền đắp: Bóc hữu cơ trên mặt dày trung bình 20cm, đắp đất chọn lọc và đất tận dụng đảm bảo lu lèn độ chặt K ≥ 0,95, riêng 30cm sát đáy kết cấu áo đường đối với nền không đào không đắp và 50cm đối với nền đắp lu lèn K ≥ 0,98, mái taluy đắp 1:1,5.

- Nền đào: Bóc hữu cơ trên mặt dày trung bình 20cm, đào đến đáy lớp nền thượng, mái taluy đào 1:1.

f) Kết cấu áo đường:

- Kết cấu áo đường làm mới:

+ Rải thảm mặt đường bê tông nhựa C12.5, chiều dày lèn ép 7 cm;

+ Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1kg/m^2;

+ Lớp cấp phối đá dăm Dmax=25mm dày 15cm, độ chặt lu lèn K ≥ 0,98;

+ Lớp đá dăm nước dày 15cm;

+ Nền đường đắp bằng đất chọn lọc, En≥50Mpa; lu lèn K ≥ 0,98.

+ Lề đường đắp bằng đất chọn lọc, lu lèn K ≥ 0,95.

- Kết cấu áo đường nâng cấp (khi Hbv < 15cm):

+ Bê tông nhựa chặt C12,5 rải nóng dày 7cm.

+ Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn: 0,5kg/m2;

+ Bù vênh mặt đường bằng hỗn hợp đá dăm đen 19

+ Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn: 0,5kg/m2;

+ Mặt đường nhựa hiện hữu vệ sinh, làm sạch.

* Kết cấu áo đường nâng cấp (khi Hbv >= 15cm):

+ Bê tông nhựa chặt C12,5 rải nóng dày 7cm.

+ Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn: 1kg/m2;

+ Bù vênh mặt đường bằng cấp phối đá dăm Dmax=25mm;

+ Cày xới tạo nhám mặt đường bê tông nhựa hiện hữu;

- Kết cấu áo đường vuốt nối vào đường ngang được thiết kế như đường chính.

g) Hệ thống thoát nước mưa:

- Thiết kế cống tròn D600-:-D800 H10 đối với đoạn trong phạm vi vỉa hè, cống tròn D600-:-D800 H30 đối với đoạn băng ngang đường:

- Cống hộp BTCT đá 1x2 M300 đúc sẵn, tải trọng H30-XB80:

+ Tường đầu, tường cánh sử dụng bê tông đá 1x2 M200, mở rộng góc kết hợp đào khơi dòng đảm bảo thoát nước.

+ Sân cống: Bằng bê tông đá 1x2 M200, phía thượng, hạ lưu gia cố lớp đá hộc xây vữa xi măng M100 dày 30cm.

- Hệ thống mương thoát nước:

+ Mương bê tông đá 1x2 M200 đối với đoạn thông thường hoặc BTCT đá 1x2 M250 đối với đoạn băng đường. Kích thước mương thay đổi tùy vị trí và lưu vực thoát nước. Chiều cao mương cũng thay đổi phù hợp với độ dốc thoát nước.

+ Móng mương đặt trên lớp bê tông lót móng đá 2x4 M100. Mũ mố bằng BTCT đá 1x2 M250.

+ Tấm đan bằng BTCT đá 1x2 M250.

h) Gia cố mái taluy: Gia cố tại các vị trí nền đắp cao bằng kết cấu đá hộc xây vữa xi măng M100 dày 30cm.

i) Gờ chặn: Kết cấu gờ chặn bằng bê tông đá 1x2 M200 kích thước (20x30)cm đặt trên lớp bê tông lót đá 2x4 M100.

j) Hệ thống chiếu sáng:

- Yêu cầu kỹ thuật chiếu sáng:

+ Cấp chiếu sáng: Cấp B;

+ Độ chói trung bình tối thiểu: Ltb = 0,8 cd/m^2;

+ Độ đồng đều chung: U0=Lmin/Ltb > 0,4;

+ Độ đồng đều dọc: U1=Ldảimin/Ldải max > 0,6;

+ Chỉ số chói lóa: G ≥ 5;

+ Độ tăng ngưỡng TI tối đa: 10%.

- Phương án thiết kế:

+ Trụ đèn chiếu sáng cao 10m-:-11m, được bố trí 1 bên hoặc so le 2 bên vỉa hè với khoảng cách trung bình giữa các trụ đèn là 30m-:-40m/trụ.

k) Cây xanh:

- Cây xanh được trồng hai bên vỉa hè, khoảng cách trung bình giữa các hố trồng cây trung bình 10m ± 2.

- Hố trồng cây hình vuông thuận lợi cho việc lát gạch terrazzo, kích thước lọt lòng 1,2x1,2m bằng bê tông đá 1x2 M200 trên lớp BT đá 2x4 M100 dày 10cm. Cao độ gờ chắn hố trồng cây bằng cao độ vỉa hè, lát gạch số 8 kích thước (265x400x80)cm.

l) Báo hiệu giao thông: Hệ thống an toàn giao thông bao gồm vạch sơn, biển báo, đèn tín hiệu, tôn hộ lan được bố trí và có cấu tạo phù hợp với quy định trong QCVN 41:2024/BGTVT.

10. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo Quyết định này.

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

11.1 Số bước thiết kế: Thiết kế 2 bước.

11.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng QCVN 02: 2022/BXD;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật - QCVN07: 2023/BXD;

- Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ - QCVN 41: 2024/BGTVT;

- Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình - TCVN 9437: 2012;

- Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát- TCCS 31:2020/TCĐBVN;

- Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu - TCCS 41:2022/TCĐBVN;

- Tải trọng và tác động TCVN 2737: 2023;

- Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế - TCVN 4054: 2005;

- Tiêu chuẩn thiết kế cầu TCVN 11823: 2017;

- Công tác đất - Quy phạm thi công và nghiệm thu - TCVN 4447- 2012;

- Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS 38:2022/TCĐBVN;

- Nền đường ô tô – Thi công và nghiệm thu TCVN 9436: 2012;

- Gờ giảm tốc, gồ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu thiết kế TCCS 34:2020/TCĐBVN;

- Quy trình thiết kế cầu cống theo trạng thái giới hạn 22 TCN 18-79;

- Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 2737: 1995;

- Thoát nước-mạng lưới và công trình bên ngoài – tiêu chuẩn thiết kế - TCVN 7957: 2023;

- Tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ TCVN 9845: 2013;

- Tiêu chuẩn thiết kế về kết cấu bê tông và bê tông cốt thép: TCVN 5574: 2018;

- Tiêu chuẩn thiết kế về kết cấu thép: TCVN 5575: 2024;

- Thiết kế chiếu sáng nhân tạo đường, đường phố, quảng trường đô thị - TCXDVN 259: 2001;

- Cống hộp bê tông cốt thép TCVN 9116: 2012;

- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép -Thi công và nghiệm thu TCVN 9115:2012;

- Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu – Phần 1: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường - TCVN 13567-1:2022;

- Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô – Vật liệu, thi công và nghiệm thu - TCVN 8859:2023;

- Lớp kết cấu áo đường đá dăm nước – Thi công và nghiệm thu – TCVN 9504:2012;

- Tiêu chuẩn quốc gia về màng phản quang dùng cho biển báo hiệu đường bộ - TCVN 7887:2018;

- Tiêu chuẩn quốc gia về Sơn tín hiệu giao thông – Vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo – Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu - TCVN 8791:2018;

- Một số các tiêu chuẩn khác có liên quan.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng: 46.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn mươi sáu tỷ đồng).*

Trong đó:

- Chi phí đền bù, GPMB	:	23.158.862.315 đồng;
- Chi phí xây dựng	:	18.221.853.960 đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	457.108.437 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	1.599.243.919 đồng;
- Chi phí khác	:	323.263.454 đồng;
- Chi phí dự phòng	:	2.239.667.915 đồng.

13. Tiến độ thực hiện dự án: 24 tháng kể từ ngày khởi công.

14. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Thành phố cho ngân sách xã.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

16. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không.

17. Các nội dung khác: Không có.

Điều 2: Phòng Kinh tế xã Châu Đức có trách nhiệm hoàn chỉnh các thủ tục XDCB tiếp theo để thực hiện dự án theo nội dung nêu trên, chịu trách nhiệm theo Luật Xây dựng và các quy định hiện hành.

Điều 3: Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng giao dịch số 14 - KBNN khu vực II;
- Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CHÂU ĐỨC T.P HỒ CHÍ MINH

Phan Ngọc Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CHÂU ĐỨC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 785 /QĐ-UBND	*Châu Đức, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh khoản 9.2 Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn Xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ CHÂU ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 về việc điều chỉnh Khoản 2, Khoản 5, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng xã Châu Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng xã Châu Đức tại Tờ trình số 167/TTr-BQLDA ngày 24 tháng 6 năm 2026 và Báo cáo kết quả thẩm định số 52/BC-PKT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Phòng Kinh tế về việc điều chỉnh khoản 9.2 Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn Xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh khoản 9.2 Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn Xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026; cụ thể như sau:

Tại khoản 9.2 Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức, nội dung về tổng chiều dài tuyến được phê duyệt như sau:

"**9.2. Quy mô đầu tư:**

Tổng chiều dài tuyến: 961,73m, bao gồm 02 nhánh tuyến, cụ thể: Tuyến 1 dài 511,29m; Tuyến 2 dài 450,44m."

Nay điều chỉnh như sau:

"**9.2. Quy mô đầu tư:**

Tổng chiều dài tuyến: 916,15m, bao gồm 02 nhánh tuyến, cụ thể: Tuyến 1 dài 511,29m; Tuyến 2 dài 404,86m."

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức.

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Châu Đức có trách nhiệm hoàn chỉnh các thủ tục XDCB tiếp theo để thực hiện dự án theo nội dung nêu trên, chịu trách nhiệm theo Luật Xây dựng và các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng giao dịch số 14 - KBNN khu vực II;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CHÂU ĐỨC T.P HỒ CHÍ MINH

Phan Ngọc Tuấn

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ CHÂU ĐỨC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 449 /QĐ-UBND	*Châu Đức, ngày 14 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Khoản 2, Khoản 5, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026.

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ CHÂU ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc điều chỉnh chủ đầu tư các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công năm 2026 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng xã Châu Đức tại Tờ trình số 10/TTr-BQLDA ngày 13/4/2026 về việc điều chỉnh Khoản 2, Khoản 5, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Khoản 2, Khoản 5, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức về việc Phê duyệt

dự án: Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Châu Đức (khu vực xã Xà Bang cũ) năm 2026. Cụ thể như sau:

- Tại Khoản 2, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 có ghi:

"2. Mã số thông tin công trình (Theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng).

- Tại Khoản 5, Điều 1 Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 có ghi:

5. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Châu Đức"

*** Nay điều chỉnh như sau:**

- Khoản 2, Điều 1:

"2. Mã số thông tin công trình: NT.26.4112."

- Khoản 5, Điều 1:

"5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng xã Châu Đức"

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Châu Đức.

Điều 2. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng xã Châu Đức có trách nhiệm hoàn chỉnh các thủ tục XDCB tiếp theo để thực hiện dự án theo nội dung nêu trên, chịu trách nhiệm theo Luật Xây dựng và các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng giao dịch số 14 - KBNN khu vực II;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CHÂU ĐỨC T.P HỒ CHÍ MINH

Phan Ngọc Tuấn